

Bản án số: 34/2024/HS-PT
Ngày: 28 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Huỳnh Đức Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Ái Minh - Kiểm sát viên.

- **Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần:** Ông Nguyễn Xuân Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2024/HSPT, ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HSST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn P**, sinh ngày 01/01/1991, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã V, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th, sinh năm 1966 và bà Đỗ Thị Hồng U, sinh năm 1970; Có vợ và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/11/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 19/9/2023 Lê Văn P đang thả lú trên sông thì phát sinh cự cãi với vợ chồng ông Trần Văn T và bà Phan Thị O từ việc đặt lú trên sông. Tuy nhiên, lúc này hai bên chỉ cự cãi với nhau sau đó thì kết thúc, P bơi xuống đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi đã uống rượu P nhớ lại chuyện cự cãi với vợ chồng ông Trần Văn T và bà Phan Thị O nên P bơi xuống qua nhà ông T để nói chuyện. Trước khi lên bờ, P lấy theo một cây búa có sẵn trên xuồng, cầm bên tay phải đi vào nhà ông T. Lúc này, ông T đang ngồi uống nước trà cùng với ông Trần Văn U, sinh năm 1964, trú tại ấp L, xã V, huyện D, tỉnh Trà Vinh, P liền hỏi ông T “ông đòi chắc đầu ai làm ba khúc”. Vừa hỏi xong, P liền đi đến vị trí cách ông T khoảng 1,5m (có cái bàn tròn Inox nằm giữa khoảng cách giữa P và ông T), tay phải cầm búa, tay trái chống lên bàn tròn Inox chồm người về trước, đánh một cái từ trên xuống, từ trái sang phải vào người ông T làm cho cạnh của đầu búa (đầu đóng đinh) trúng vào vùng trán, lưỡi búa bị trượt xuống trúng vai của ông T gây thương tích và đồng thời ông T bị té ngã xuống nền nhà. Thấy vậy, ông Trần Văn U chạy đến ôm P lại (ôm từ phía sau vòng tay ra trước), P tiếp tục dùng búa đập xuống mặt bàn Inox nhiều cái làm biến dạng nên ông U kéo P ra ngoài khuyên ngăn thì P đồng ý bỏ đi về. Về phía ông T được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh điều trị vết thương. Ngày 26/9/2023 ông Trần Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn P về hành vi cố ý gây thương tích cho ông T.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 333/2023/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận ông Trần Văn T có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 8% (tám phần trăm), do ngoại lực tác động trực tiếp bằng vật tày cứng có cạnh sắc, cụ thể:

- + Sẹo trung bình vùng trán. Tỷ lệ 6% (sáu phần trăm).

- + Sẹo trung bình vùng vai trái. Tỷ lệ 2% (hai phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HSST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/3/2024 bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo, không cung cấp tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa phúc thẩm.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo Lê Văn P 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ lỗi do hành vi bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt cũng đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn P, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Lời sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn P là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai của bị cáo Lê Văn P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ, ngày 19/9/2023 bị cáo Lê Văn P đã cầm 01 (một) cây búa có tổng chiều dài 41cm; cán búa bằng gỗ vuông, đầu búa bằng kim loại đánh một cái vào đầu bị hại từ trên xuống, từ trái sang phải làm bị hại Trần Văn T gây thương tích với tỷ lệ là 8%. Do đó Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình có công với cách mạng theo quy định điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, xem xét khách quan tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đề xét xử bị cáo 09 (chín) tháng tù là đảm bảo tính răn đe phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, qua lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất côn đồ nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn P, giữ nguyên án sơ thẩm của Tòa

án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh về hình phạt.

Ngoài ra, trong vụ án này Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử có sai sót trong việc áp dụng pháp luật cụ thể Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử xác định bị cáo Lê Văn P phạm tội không có tính chất côn đồ quy định điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không đúng, bởi vì giữa bị cáo và bị hại đang thả lú trên sông thì phát sinh cự cãi với nhau sau đó thì kết thúc, sau khi đã uống rượu bị cáo nhớ lại chuyện cự cãi với bị hại cầm búa qua nhà bị hại gây thương tích cho bị hại là hành vi côn đồ xem thường sức khỏe người khác, cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, tuy nhiên qua xem xét về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Lê Văn P là phù hợp với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không làm thay đổi khung hình phạt và áp dụng hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm và thống nhất áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự khi quyết định đối với bị cáo Lê Văn P.

[4] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng đều hợp pháp.

[5] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm có phần phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn P không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn P.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HSST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 09 (chín) tháng, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành Huỳnh Đắc Dương

Nguyễn Văn Mến